TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN V** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2022/HS-ST
Ngày 21-12-2022

NHÂN DAH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán chủ toạ phiên toà: Bà Bùi Thị Gấm
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Quốc Mậu.
Bà Trần Thị Định.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hải Ninh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên tòa: Ông Vũ Đức Hoài - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân, huyện V, tỉnh Nam Định; Toà án nhân dân huyện V xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 60/2022/TLST-HS, ngày 25 tháng 11 năm 2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 61/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 12 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Phùng Thị Y, sinh năm 1989 tại Nam Định.

Nơi ĐKNKTT (nơi ở hiện nay): thôn A, xã Đ, huyện V, tỉnh Nam Định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Giới tính: Nữ; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: tự do; con ông: Phùng Hữu B, sinh năm 1954; con bà: Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1960. Có chồng là Phùng Công T, sinh năm 1984 và 03 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị bắt tạm giam từ ngày 11-7-2022 đến ngày 15-8-2022, hiện đang bị áp dụng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú" của Viện kiểm sát nhân dân huyện V. "Có mặt".

*2. Phùng Thị Th***, s**inh năm 1964 tại Nam Định.

Nơi ĐKNKTT và nơi ở: thôn A, xã Đ, huyện V, tỉnh Nam Định; quốc tịch : Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nữ; trình độ học vấn: 7/10; nghề nghiệp: Tự do; con ông Phùng Ngọc C, sinh năm 1939; con bà Phạm Thị T,

sinh năm 1941; có chồng là Phùng Gia H, sinh năm 1956 và có 02 con, con lớn sinh năm 1988, con nhỏ sinh năm 1997; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01-7-2022 đến ngày 10-7-2022. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" của Viện kiểm sát nhân dân huyện V. "Có mặt".

3. Lê Bá A, sinh năm 1990 tại Thanh Hoá.

Nơi ĐKNKTT và nơi ở: thôn T, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Tự do; con ông Lê Bá Â (Đã chết); con bà Bùi Thị H, sinh năm 1963, Nghề nghiệp: Tự do; có vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm 2000 và 01 con sinh năm 2022; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28-7-2022 đến ngày 15-8-2022; hiện đang bị áp dụng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú" của Viện kiểm sát nhân dân huyện V. "Có mặt".

Người tham gia tố tụng khác:

** Người làm chứng:*

1. Ah Nguyễn Văn T, sinh năm 2001. "Vắng mặt".

2. Ah Nguyễn Công T, sinh năm 1998. "Vắng mặt".

3. Ông Phùng Gia V, sinh năm 1966. "Vắng mặt".

4. Ah Nguyễn Viết V, sinh năm 1978. "Vắng mặt".

5. Ah Phùng Đình H, sinh năm 1982. "Vắng mặt".

6. Ah Phùng Công T, sinh năm 1984. "Vắng mặt".

7. Ah Phùng Bá L, sinh năm 1988. "Vắng mặt".

8. Ah Nguyễn Đức N, sinh năm 1995. "Vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 01-7-2022, Nguyễn Văn T và Nguyễn Công T đến nhà Phùng Thị Th để uống bia. Trong lúc ngồi uống bia, biết được Th bán số lô, số đề nên T hỏi Th để mua các số lô, số đề gồm: đề 30, 31, 32, 33, 34, 35, 36, 37, 38, 39 mỗi con 100.000 đồng, đề 32, 36 mỗi con 50.000 đồng; lô 39, 93 mỗi con 50 điểm; tổng số tiền là 3.350.000 đồng. Th đồng ý rồi viết các số lô, trên ra tờ giấy (gọi là cáp đề) rồi đưa lại cho T. T đưa tiền cho Th rồi cầm cáp lô đề. Sau đó thì T đến gặp Th hỏi mua các số lô, số đề gồm: số lô 23, 26 mỗi con 25 điểm, số lô 36 là 50 điểm, tổng số tiền lô là 2.250.000 đồng (một điểm lô Th tính cho T và T là 22.500 đồng), Th đồng ý rồi viết số lô ra tờ giấy rồi đưa lại cho T. T đưa cho Th số tiền và cầm tờ cáp lô đề. Đúng lúc này thì lực lượng Công An huyện V, tỉnh

Nam Định đến bắt quả tang, thu giữ số tiền Th vừa bán số lô, số đề cho T và T là 5.600.000 đồng; 02 tờ cáp ghi số lô, số đề của T và T.

Quá trình điều tra xác định: Phùng Thị Th bán số lô, số đề tại nhà của mình ở xóm Giữa. thôn A, xã Đ, huyện V từ khoảng đầu năm 2022 đến nay. Cứ khoảng 18 giờ hàng ngày, sau khi bán được các số lô, số đề cho khách thì Th tập hợp lại và ghi ra tờ giấy rồi chuyển lại cho chị Phùng Thị Y để hưởng tiền hoa hồng. Th chuyển bảng lô, đề cho Y bằng phương thức sau: Y có thể trực tiếp đến nhà Th để lấy bảng lô đề hoặc Th sử dụng điện thoại nhãn hiệu Reame 5 màu tím đăng nhập tài khoản Zalo của Th đăng ký bằng số điện thoại của Th là 0948360069 rồi chụp lại bảng lô đề và gửi tin nhắn Zalo cho Y qua tài khoản Zalo của Y đăng ký bằng số điện thoại 0946860184. Kết quả thắng thua Y và Th thống nhất thanh toán với nhau vào ngày hôm sau.

Căn cứ vào tin nhắn Zalo, SMS mà Cơ quan Cảnh sát điều tra Công An huyện V kiểm tra, in sao được trên điện thoại của Th, Y và các đối tượng khác(theo kết luận giám định số 1054/KL-KTHS ngày 02/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công An tỉnh Nam Định) cùng các tài liệu điều tra thu thập được, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công An huyện V đã xác định Phùng Thị Y đã đánh bạc dưới hình thức chơi số lô, số đề với Phùng Thị Th và các đối tượng khác cụ thể như sau:

Hành vi đánh bạc của Phùng Thị Th với Phùng Thị Y:

- Ngày 20-5-2022, Th chụp ảnh các số lô, số đề đã bán được cho khách trong ngày 20-5-2022 rồi gửi qua tin nhắn Zalo cho Y. Bao gồm: Đề 84, 85, 86 mỗi số 50.000 đồng, đề 48 = 150.000 đồng, đề 67 = 100.000 đồng, đề 76 = 100.000 đồng, đề 01, 10, 02 mỗi con 50.000 đồng, đề 23 = 30.000 đồng, đề 32 = 50.000 đồng, đề 55 = 100.000 đồng, đề 11 = 50.000 đồng, đề 12 = 30.000 đồng, đề 99 = 50.000 đồng, đề 47 = 150.000 đồng, đề 49 = 30.000 đồng, đề 50 = 100.000 đồng, đề 05 = 30.000 đồng, đề 74 = 150.000 đồng, đề 89 = 100.000 đồng, đề 98 = 150.000 đồng, đề 19 = 50.000 đồng, đề 91, 59, 51, 64, 52, 22, 33, 94, 96, 14, 41, 34, 54, 56, 57, 58 mỗi con là 50.000 đồng, đề 43, 42, 24, 06, 45, 21, 20, 30 mỗi con là 30.000 đồng, đề 60 = 100.000 đồng, đề 25 = 100.000 đồng, đề 44 = 250.000 đồng, đề 46 = 250.000 đồng, đề 97 = 200.000 đồng, đề 95 = 150.000 đồng, đề kép gồm: 00, 11, 22, 33, 44, 55, 66, 77, 88, 99 mỗi con 50.000 đồng, đề đầu 8 gồm 80, 81, 82, 83, 84, 85, 86, 87, 88, 89 mỗi con 400.000 đồng, đề 88 = 500.000 đồng. Tổng số tiền đề là 8.810.000 đồng; số lô 98, 99, 91, 48 mỗi con 20 điểm, lô 79 là 30 điểm. Tổng số tiền lô là 2.398.000 đồng (một điểm lô Y tính cho Th với giá là 21.800 đồng). Tổng số tiền lô, đề là 11.208.000 đồng. Ngày hôm đó Th trúng được số đề 95, số lô 99, 48, 79 được số tiền là 19.200.000 đồng. Khi chuyển tiền lô, đề cho Y thì Th được hưởng 13% trên số tiền đề được số tiền là

1.145.000 đồng. Các số lô, đề Th khai bán được cho khách qua đường nhưng không biết rõ tên, địa chỉ của những người này. Vậy tổng số tiền Th và Y đánh bạc là 30.408.000 đồng.

- Ngày 18-6-2022, Th nhắn tin cho Y mua số đề 00 với số tiền là 3.000.000 đồng. Ngày hôm đó Th không trúng được số đề nào, tổng số tiền Th và Y đánh bạc với nhau là 3.000.000 đồng. Các lần đánh bạc trên Th và Y đã thanh toán hết.

Hành vi đánh bạc của Lê Bá A với Phùng Thị Y:

A sử dụng điện thoại di động của mình gắn sim số 0971584686 nhắn tin SMS cho Phùng Thị Y qua số điện thoại của Y 0946860184 để hỏi mua các số lô, số đề vào các ngày cụ thể như sau:

- Ngày 21-6-2022, A nhắn tin cho Y mua số lô 86 = 50 điểm, 53 = 10 điểm với tổng số tiền là 1.350.000 đồng. Ngày hôm đó A không trúng số lô nào. Tổng số tiền A và Y đánh bạc với nhau là 1.350.000 đồng.

- Ngày 23-6-2022, A nhắn tin cho Y mua số lô 09 = 50 điểm với tổng số tiền là 1.125.000 đồng. Ngày hôm đó A không trúng số lô nào. Tổng số tiền A và Y đánh bạc với nhau là 1.125.000 đồng.

- Ngày 26-6-2022, A nhắn tin cho Y mua số lô 09 = 50 điểm với tổng số tiền là 1.125.000 đồng. Ngày hôm đó A trúng được số lô 09 với số tiền 4.000.000 đồng. Tổng số tiền A và Y đánh bạc với nhau là 5.125.000 đồng.

- Ngày 27-6-2022, A nhắn tin cho Y mua số lô 17 = 50 điểm với tổng số tiền là 1.125.000 đồng. Ngày hôm đó A không trúng. Tổng số tiền A và Y đánh bạc với nhau là 1.125.000 đồng.

- Ngày 28-6-2022, A nhắn tin cho Y mua số lô 67 = 70 điểm với tổng số tiền là 1.575.000 đồng. Ngày hôm đó A không trúng. Tổng số tiền A và Y đánh bạc với nhau là 1.575.000 đồng.

- Ngày 29-6-2022, A nhắn tin cho Y mua số lô 67 = 50 điểm với tổng số tiền là 1.125.000 đồng. Ngày hôn đó A trúng được số lô 67 với số tiền là 4.000.000 đồng. Tổng số tiền A và Y đánh bạc với nhau là 5.125.000 đồng.

- Ngày 30-6-2022, A nhắn tin cho Y mua số lô 11 = 10 điểm, 92 = 50 điểm với tổng số tiền là 1.350.000 đồng. Ngày hôm đó A không trúng. Tổng số tiền A và Y đánh bạc với nhau là 1.350.000 đồng.

- Ngày 01-7-2022, A nhắn tin cho Y mua số lô 86 = 50 điểm với tổng số tiền là 1.125.000 đồng. Ngày hôm đó A không trúng. Tổng số tiền A và Y đánh bạc với nhau là 1.125.000 đồng. Ngày 21-6-2022 A và Y đã thanh toán cho nhau. Các ngày đánh bạc sau đó A và Y đã chốt thắng thua với nhau, nhưng chưa thanh toán. Một điểm lô Y tính cho A là 22.500 đồng.

Như vậy ngày 26-6-2022 và ngày 29-6-2022 Y và A tham gia đánh bạc với số tiền trên 5.000.000 đồng.

Hành vi đánh bạc của Phùng Thị Y với Phùng Gia V. Ông V đã mua các số đề của Y vào ngày 01-7-2022, cụ thể: Số đề 26, 62 mỗi con 50.000 đồng, tổng số tiền 100.000 đồng, ngày hôm đó Viễn không trúng số đề nào. Số tiền mua số đề ông V chưa thanh toán cho Y.

Hành vi đánh bạc của Phùng Thị Y với Nguyễn Viết V: Anh V đã mua các số đề của Y vào các ngày 21-6-2022, cụ thể: Số đề 79, 97 mỗi con 50.000 đồng, tổng số tiền 100.000 đồng; ngày 23-6-2022 số đề 25, 35, 45, 55 mỗi con 50.000 đồng, tổng số tiền là 200.000 đồng. Hai ngày đó V không trúng số đề nào. Số tiền mua số đề anh V chưa thanh toán cho Y.

Hành vi đánh bạc của Phùng Thị Y với Phùng Đình H: Anh H đã mua các số đề của Y vào ngày 01-7-2022, cụ thể: Số đề đầu 6 mỗi con 10.000 đồng, 63, 66 mỗi con 50.000 đồng, số đề 36 bằng 20.000 đồng, tổng số tiền 220.000 đồng, ngày hôm đó H không trúng số đề nào. Số tiền mua số đề anh H chưa thanh toán cho Y.

Hành vi đánh bạc của Phùng Thị Y với Phùng Bá L: Anh L đã mua các số đề của Y vào các ngày 16-4-2022, cụ thể: Số đề 24, 15, 46, 16 mỗi con 25.000 đồng, 92 = 50.000 đồng, tổng số tiền 150.000 đồng; ngày 18/4/2021 số đề 31, 68, 86, 10 mỗi con 20.000 đồng, 06, 60 mỗi con 25.000 đồng, 09, 19, 29, 39, 49, 59, 69, 79, 89, 99 mỗi con 10.000 đồng, tổng số tiền là 230.000 đồng. Hai ngày đó L không trúng số đề nào. Số tiền mua số đề anh L đã thanh toán cho Y.

Phùng Thị Y khai nhận: Các số lô, đề Y bán được cho các đối tượng thì sau đó Y chuyển lại cho Nguyễn Đức N - sinh năm 1985, trú tại: thôn Đ - xã H - huyện V - tỉnh Nam Định qua tài khoản Viber của N tên "Anh Nhà Thắm" đăng ký số điện thoại 0787457114 để hưởng tiền hoa hồng. Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Đức N không thừa nhận hành vi đánh bạc với Y dưới hình thức chơi số lô, số đề; không sử dụng tài khoản Viber và số điện thoại nêu trên. Kết quả phục hồi dữ liệu trên số điện thoại của Y, không có nội dung tin nhắn Viber chuyển các số lô, đề cho N, chỉ có hình ảnh lưu trong file ảnh trong điện thoại của Y thể hiện nội dung đánh bạc dưới hình thức chơi số lô, số đề của Y vơi Nick name "Anh Nhà Thắm" và chuyển tiền giữa Nguyễn Đức N và Phùng Công T (là chồng của Y). Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điếu tra đã cho T, Y và N đối chất với nhau nhưng không có kết quả. Lệnh thu giữ điện tín, kết quả số thuê bao 0787457114 đăng ký chính chủ mang tên Công ty TNHH hạ tầng viễn thông M&C, địa chỉ: số 19, đường Trần Nghệ Tông, phường Lộc Vượng, thành phố Nam Định do ông Đặng Như Y làm chủ. Ông Đặng Như Y cho biết thuê bao 0787457114 là thuê bao chỉ sử dụng để vào mạng Internet, không sử dụng để gọi, nhắn tin được; hiện tại ai đang sử

dụng thuê bao trên thì ông Y không biết. N khai tiền chuyển khoản cho T là tiền mua bán hoa lan.

Quá trình đánh bạc dưới hình thức chơi số lô, số đề thì Th, Y, A và các đối tượng thống nhất như sau: Người chơi mua số lô, đề dựa trên kết quả Xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng vào 18 giờ 15 phút cùng ngày để xác định kết quả trúng thưởng hoặc không.

+ Về số đề: Người chơi chọn số bất kỳ từ 00 đến 99, nếu trùng với hai số cuối cùng của giải đặc biệt thì người chơi trúng thưởng và được hưởng số tiền gấp 80 lần số tiền người chơi đã ghi (1.000 đồng trúng ăn 80.000 đồng).

+ Về số lô: Người chơi chọn số bất kỳ từ 00 đến 99, nếu trùng với hai số cuối cùng của các giải từ giải đặc biệt đến giải 7 thì người chơi sẽ được hưởng số tiền tương ứng 1 điểm lô ăn 80.000đ (một điểm số có giá từ 21.800 đồng đến 22.500 đồng).

+ Lô xiên 2, lô xiên 3, lô xiên 4: Người chơi chọn hai số (lô xiên 2), ba số (lô xiên ba) hoặc bốn số (lô xiên 4) bất kỳ từ 00 đến 99; Nếu hai số cuối cùng của các giải từ giải đặc biệt đến giải 7 ngày hôm đó trùng với cặp số người chơi đã chọn thì người chơi sẽ được hưởng số tiền tương ứng như sau: Lô xiên 2 thì người chơi được hưởng số tiền gấp 10 lần số tiền người chơi đã đánh; Lô xiên 3 thì người chơi được hưởng số tiền gấp 40 lần số tiền người chơi đã đánh; Lô xiên 4 thì người chơi được hưởng số tiền gấp 100 lần số tiền người chơi đã đánh.

+ Về số đề ba càng: Người chơi chọn số bất kỳ từ 000 đến 999, nếu trùng với ba số cuối cùng của giải đặc biệt thì người chơi trúng thưởng và được hưởng số tiền gấp 400 lần số tiền người chơi đã đánh.

Tại bản kết luận giám định số 1091/KL-KTHS ngày 19-8-2022 của Phòng kỹ thuật Công An tỉnh Nam Định kết luận: chữ viết bằng mực đen trên tờ giấy cáp đề kt(6,9x4,7) cm và tờ giấy cáp đề kt(7,3x4,6)cm so với chữ ký chữ viết đứng tên Phùng Thị Th viết trên tài liệu mẫu so sánh là do cùng một người viết ra; không giám định được chữ ký trên 2 tờ giấy cáp đề do khác dạng.

Tại bản kết luận giám định số 1054/KL-KTHS ngày 02-8-2022 của Phòng kỹ thuật Công An tỉnh Nam Định kết luận.

- Trích xuất được trong điện thoại của Phùng Thị Y (nhãn hiệu OPPO A95 màu trắng) các dữ liệu liên quan đến việc đánh bạc dưới hình thức chơi số lô, số đề từ ngày 01-5-2022 đến ngày 01-7-2022 gồm:

+ 09 ảnh chụp màn hình chứa dữ liệu nội dung tin nhắn SMS.

+ 03 ảnh chụp màn hình chứa dữ liệu nội dung tin nhắn Messenger.

- Trích xuất được điện thoại của Lê Bá A các dữ liệu liên quan đến việc đánh bạc dưới hình thức chơi số lô, số đề từ ngày 01-5-2022 đến ngày 01-7-2022 gồm: 03 ảnh chụp màn hình chứa dữ liệu nội dung tin nhắn SMS.

- Không khôi phục được dữ liệu liên quan đến việc đánh bạc dưới hình thức chơi số lô, số đề từ ngày 01-5-2022 đến ngày 01-7-2022 trong điện thoại OPPO màu tím của Phùng Thị Y, Phùng Thị Th, Nguyễn Đức N,

- Không khôi phục được dữ liệu liên quan đến việc đánh bạc dưới hình thức chơi số lô, số đề từ ngày 01-5-2022 đến ngày 01-7-2022 trong điện thoại OPPO màu tím của Phùng Thị Y, Phùng Thị Th, Nguyễn Đức N, Lê Bá A.

Tại cơ quan điều tra, Phùng Thị Y, Phùng Thị Th và Lê Bá A đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 61/CT-VKSVB ngày 24-11-2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định đã truy tố các bị cáo Phùng Thị Y, Phùng Thị Th và Lê Bá A ra trước Toà án nhân dân huyện V để xét xử về tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo Phùng Thị Y, Phùng Thị Th và Lê Bá A đã thành khẩn khai nhận về toàn bộ hành vi đánh bạc được thua bằng tiền của mình dưới hình thức mua bán số lô, số đề như nội dung nêu trên và xin được giảm nhẹ hình phạt, xin được miễn hình phạt bổ sung.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V: Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo Phùng Thị Y, Phùng Thị Th và Lê Bá A về hành vi "Đánh bạc" như bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 36; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phùng Thị Y;

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 35; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Phùng Thị Th và Lê Bá A.

- Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo Phùng Thị Y từ 21 tháng đến 24 tháng cải tạo không giam giữ. Đề nghị xử phạt tiền các bị cáo Phùng Thị T từ 30.000.000 đồng đến 35.000.000 đồng; bị cáo Lê Bá A từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Về hình phạt bổ sung: Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Y khi phạt cải tạo không giam giữ.

Về vật chứng:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 5.600.000 đồng

- Tịch thu cho hoá giá, sung quỹ Nhà nước:

+ 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A95 màu trắng, có lắp sim số 0946860184, điện thoại cũ đã qua sử dụng của Phùng Thị Y.

+ 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redme5 màu tím có lắp sim số 0948360069, điện thoại cũ đã qua sử dụng của Phùng Thị T.

+ 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax màu xAh có lắp sim số 0971584686, điện thoại cũ đã qua sử dụng của Lê Bá A.

- Tịch thu cho tiêu huỷ:

+ 01 cáp đề KT (6,9x4,7) cm.

+ 01 tờ giấy cáp đề KT (7,3x4,6) cm.

+ 01 bút bi mực đen.

- Trả lại cho Phùng Thị T số tiền 20.000.000 đồng nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại cho Phùng Thị Y 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F9 màu tím có lắp sim số 0586534746, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công An huyện V, của Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ và tội danh đối với hành vi của các bị cáo: Hành vi của các bị cáo được chứng minh bằng lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa; biên bản bắt người phạm tội quả tang; vật chứng thu giữ trong vụ án; lời khai của những người làm chứng trong vụ án và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Nên có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 17 giờ ngày 01-7-2022 tại nhà của gia đình Phùng Thị T ở thôn A, xã Đ, huyện V, tỉnh Nam Định; Công An huyện V bắt quả tang Phùng Thị Th đang bán số lô, số đề cho Nguyễn Văn T và Nguyễn Công T với tổng số tiền là 5.600.000 đồng. Điều tra mở rộng vụ án, còn xác định: Ngày 20-5-2022 Phùng Thị Th đã đánh bạc với Phùng Thị Y bằng hình thức ghi số lô, số đề với tổng số tiền đánh bạc là 30.408.000 đồng. Ngày 26-6-2022 và ngày 29-6-2022 Phùng Thị Y đánh bạc với Lê Bá A bằng hình thức ghi số lô, số đề với tổng số tiền mỗi ngày đánh bạc là 5.125.000 đồng.

Như vậy với hành vi và vật chứng đã thu giữ như đã nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận hành vi đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề của các bị cáo Phùng Thị Y, Phùng Thị T và Lê Bá A đã phạm vào tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của các bị cáo Phùng Thị Y, Phùng Thị T và Lê Bá A là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tới trật tự công cộng. Trên các phương tiện thông tin đại chúng, Đảng và Nhà nước đã tuyên truyền giáo dục hành vi đánh bạc dưới bất cứ hình thức nào nhằm mục đích thắng - thua bằng tiền mà không được Nhà nước cho phép đều bị nghiêm cấm và xử lý nghiêm khắc, vì đánh bạc là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội, phá vỡ sự bình yên và hạnh phúc của nhiều gia đình, gây ảnh hưởng không nhỏ đến đời sống tinh thần và nền kinh tế cộng đồng. Các bị cáo đều là những người có đủ năng lực, nhận biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật bị Nhà nước nghiêm cấm, nhưng do hám lời vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, tính chất nghiêm trọng của tội phạm được thể hiện ở số lần và số tiền mà các bị cáo đã dùng vào việc đánh bạc. Hành vi của các bị cáo cần được xử lý nghiêm, nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo và đáp ứng công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm.

[4] Về vị trí, vai trò của các bị cáo trong vụ án: Trong vụ án này tất cả các bị cáo đều phạm tội với lỗi cố ý, vai trò đồng phạm giản đơn. Khi xếp vị trí vai trò và lượng hình, Hội đồng xét xử sẽ xem xét đến tính chất và mức độ của hành vi phạm tội, mức độ tham gia của từng đồng phạm, căn cứ số tiền, số lần đánh bạc, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ nhân thân của các bị cáo để xếp vị trí, vai trò cho từng bị cáo, theo thứ tự như sau:

Bị cáo Phùng Thị Y mua bán số lô, số đề với số tiền lớn nhất, số lần nhiều nhất nên giữ vai trò đầu. Tiếp theo Phùng Thị Th và Lê Bá A.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phùng Thị Y 03 lần tham gia đánh bạc, bị cáo Phùng Thị Th 02 lần tham gia đánh bạc, Lê Bá A 02 lần tham gia đánh bạc nên cả 03 bị cáo đều phải chịu tình tiết tăng nặng trách

nhiệm hình sự "phạm tội 02 lần trở lên" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa tất cả các bị cáo đều thành khẩn khai báo và tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải do đó các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo. Tất cả các bị cáo đều có hoàn cảnh gia đình khó khăn, có xác nhận của chính quyền địa phương; cả 03 bị cáo đều tự nguyện nộp lại số tiền thu lời bất chính do đó các bị cáo Y, T, A đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7]. Về đường lối xử lý hành vi phạm tội của các bị cáo: Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo; Hội đồng xét thấy cần áp dụng Điều 36 của Bộ luật hình sự, phạt cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo Y cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, có như thế mới thể hiện được tính nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa. Đối với bị cáo T và A cần áp dụng Điều 35 của Bộ luật Hình sự phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[8]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Phùng Thị Y có hoàn cảnh gia đình khó khăn, thu nhập không ổn định có xác nhận của chính quyền địa phương do đó miễn hình phạt bổ sung, miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Y.

[9]. Về trách nhiệm dân sự và biện pháp tư pháp: Truy thu sung quỹ Nhà nước số tiền các bị cáo thu lời bất chính, cụ thể: Bị cáo Phùng Thị Y, Phùng Thị T, Lê Bá A bị truy thu số tiền dùng để đánh bạc và số tiền thu lời bất chính từ việc đánh bạc. Thực tế các lần đánh bạc trên các bị cáo đã thanh toán tiền cho nhau nên các bị cáo bị truy thu số tiền cụ thể như sau: Phùng Thị Y bị truy thu số tiền mà Y T đã trả cho Y để mua số lô, số đề ngày 20-5-2022 và số tiền phải trả thưởng cho A ngày 26-6-2022 và ngày 29-6-2022 là 16.958.000 đồng. (bị cáo Y đã nộp đủ số tiền 16.958.000 đồng theo biên lai thu tiến số 0000957 ngày 21-12-2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện V). Bị cáo Phùng Thị T bị truy thu số tiền thắng được của Y do trúng số lô, số đề ngày 20-5-2022 là 7.992.000 đồng (bị cáo T đã nộp số tiền 2.000.000 đồng theo biên lai thu tiến số 0000958 ngày 21-12-2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện V). Bị cáo Lê Bá A bị truy thu số tiền phải trả cho Y để mua số lô, số đề ngày 26-6-2022 và ngày 29-6-2022 là 2.250.000 đồng (bị cáo A đã nộp đủ số tiền 2.250.000 đồng theo biên lai thu tiến số 0000959 ngày 21-12-2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện V).

[10]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật Hình sự:

- Các vật chứng là điện thoại của các bị cáo Y, T, A đã thu giữ là công cụ phạm tội do đó cần tịch thu cho hoá giá, sung quỹ nhà nước gồm: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A95 màu trắng, có lắp sim số 0946860184, điện thoại cũ đã qua sử dụng của Phùng Thị Y; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redme5 màu tím có lắp sim số 0948360069, điện thoại cũ đã qua sử dụng của Phùng Thị T; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax màu xanh có lắp sim số 0971584686, điện thoại cũ đã qua sử dụng của Lê Bá A. Số tiền 20.000.000 đồng thu giữ của Phùng Thị T xác định không liên quan đến hành vi phạm tội do đó sẽ trả lại cho Phùng Thị T nhưng tiếp tục quản lý để bảo đảm thi hành án. 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F9 màu tím có lắp sim số 0586534746, điện thoại cũ đã qua sử dụng của Phùng Thị Y xác định không liên quan đến hành vi phạm tội do đó sẽ trả lại cho Phùng Thị Y.

- Các vật chứng còn lại là 02 tờ giấy và 01 bút bi Thiên Long không có giá trị sử dụng do đó cần tịch thu cho tiêu huỷ.

- Số tiền 5.600.000 đồng là tiền T đã bán số lô, số đề cho Nguyễn Cồng T và Nguyễn Văn T cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

* Đối với các ngày đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, số đề của các đối tượng Nguyễn Viết V, Phùng Đình H, Phùng Bá L, Phùng Gia V, Lê Bá A, Phùng Thị Th với Phùng Thị Y và Nguyễn Văn T, Nguyễn Công T với Phùng Thị Th có số tiền sử dụng để đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, các đối tượng này chưa có tiền án, tiền sự về các tội Đánh bac, Tổ chức đánh bạc, Gá bạc vì vậy chưa đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc, Công An huyện V đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Viết V, Phùng Đình H, Phùng Bá L, Phùng Gia V, Lê Bá A, Phùng Thị Th, Phùng Thị Y, Nguyễn Văn T, Nguyễn Công T về hành vi này là phù hợp.

* Trong vụ án này Phùng Thị Y khai: Tất cả các số lô, số đề Y bán được thì Y chuyển lại cho Nguyễn Đức N để hưởng hoa hồng. Tuy nhiên qua điều tra không đủ căn cứ chứng minh hành vi đánh bạc giữa N và Y. Vì vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công An huyện V không xem xét trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Đức N là có căn cứ. Nguyễn Đức N cũng không có ý kiến gì do đó không xác định N là người có liên quan trong vụ án.

* Đối với Phùng Công T là chồng của Phùng Thị Y, quá trình điều tra Phùng Công T không liên quan đến hành vi đánh bạc của các Y. Vì vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công An huyện V không xem xét trách nhiệm của Phùng Công T là có căn cứ.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 36; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phùng Thị Y;

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 35; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Phùng Thị Th và Lê Bá A

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố các bị cáo Phùng Thị Y, Phùng Thị T và Lê Bá A phạm tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

2. Về hình phạt:

+ Xử phạt bị cáo Phùng Thị Y 21 (*hai mươi mốt*) tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11-7-2022 đến ngày 15-8-2022 là 36 ngày được quy đổi thành 108 ngày (một trăm linh tám ngày) cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành tiếp 18 (mười tám) tháng 12 (mười hai) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện V, tỉnh Nam Định nhận được quyết định thi hành án và bản án.

Giao bị cáo Phùng Thị Y cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện V, tỉnh Nam Định giám sát và giáo dục.

+ Phạt tiền bị cáo Phùng Thị T 30.000.000 đồng.

+ Phạt tiền bị cáo Lê Bá A 20.000.000 đồng.

3. Bị cáo Phùng Thị Y phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

4. Miễn hình phạt bổ sung, miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Phùng Thị Y.

5. Trách nhiệm dân sự và biện pháp tư pháp:

Truy thu sung ngân sách Nhà nước số tiền các bị cáo thu lời bất chính, cụ thể: Bị cáo Phùng Thị Y, Phùng Thị T, Lê Bá A bị truy thu số tiền dùng để đánh bạc và số tiền thu lời bất chính từ việc đánh bạc. Thực tế các lần đánh bạc trên các bị cáo đã thanh toán tiền cho nhau nên các bị cáo bị truy thu số tiền cụ thể như sau: Phùng Thị Y bị truy thu số tiền mà Y T đã trả cho Y để mua số lô, số đề ngày 20-5-2022 và số tiền phải trả thưởng cho A ngày 26-6-2022 và ngày 29-6-2022 là 16.958.000 đồng. (bị cáo Y đã nộp đủ số tiền 16.958.000 đồng theo biên lai thu tiến số 0000957 ngày 21-12-2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện V). Bị cáo Phùng Thị T bị truy thu số tiền thắng được của Y do trúng số lô, số đề ngày 20-5-2022 là 7.992.000 đồng (bị cáo T đã nộp số tiền 2.000.000 đồng theo biên lai thu tiến số 0000958 ngày 21-12-2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện V). Bị cáo Lê Bá A bị truy thu số tiền phải trả cho Y để mua số lô, số đề ngày 26-6-2022 và ngày 29-6-2022 là 2.250.000 đồng (bị cáo A đã nộp đủ số tiền 2.250.000 đồng theo biên lai thu tiến số 0000959 ngày 21-12-2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện V).

Truy thu sung ngân sách Nhà nước số tiền các bị cáo thu lời bất chính, cụ thể: Bị cáo Phùng Thị Y bị truy thu số tiền mà Y T đã trả cho Y để mua số lô, số đề ngày 20-5-2022 và số tiền phải trả thưởng cho A ngày 26-6-2022 và ngày 29-6-2022 là 16.958.000 đồng. Bị cáo Y đã nộp đủ số tiền 16.958.000 đồng theo biên lai thu tiến số 0000957 ngày 21-12-2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện V. Bị cáo Phùng Thị T bị truy thu số tiền thắng được của Y do trúng số lô, số đề ngày 20-5-2022 là 7.992.000 đồng. Bị cáo T đã nộp đủ số tiền 7.992.000 đồng theo biên lai thu tiến số 0000958 ngày 21-12-2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện V. Bị cáo Lê Bá A bị truy thu số tiền phải trả cho Y để mua số lô, số đề ngày 26-6-2022 và ngày 29-6-2022 là 2.250.000 đồng. Bị cáo A đã nộp đủ số tiền 2.250.000 đồng theo biên lai thu tiến số 0000959 ngày 21-12-2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện V.

6. Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 47 của Bộ luật Hình sự:

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 5.600.000 đồng

- Tịch thu cho hoá giá, sung ngân sách Nhà nước:

+ 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A95 màu trắng, có lắp sim số 0946860184, điện thoại cũ đã qua sử dụng của Phùng Thị Y.

+ 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redme5 màu tím có lắp sim số 0948360069, điện thoại cũ đã qua sử dụng của Phùng Thị T.

+ 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax màu xanh có lắp sim số 0971584686, điện thoại cũ đã qua sử dụng của Lê Bá A.

- Tịch thu cho tiêu huỷ:

+ 01 cáp đề KT (6,9x4,7) cm.

+ 01 tờ giấy cáp đề KT (7,3x4,6) cm.

+ 01 bút bi mực đen.

- Trả lại cho Phùng Thị T số tiền 20.000.000 đồng nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại cho Phùng Thị Y 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F9 màu tím có lắp sim số 0586534746, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

(Như biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 24-11-2022 giữa Công An huyện V và Chi cục thi hành án dân sự huyện V).

7. Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Phùng Thị Y, Phùng Thị T và Lê Bá A mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

8. Quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án;

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- TAD tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh + huyện;
- Sở Tư pháp tỉnh Nam Định.
- Công An huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Phòng PV 06 CA tỉnh NĐ;
- UBND xã: Đ, huyện V;
- UBND xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu VP Tòa án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Gấm